

Số: /BQLKKTCK-DN

Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2024

V/v báo cáo tình hình xuất nhập
khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu
trên địa bàn tỉnh ngày 11/01/2024

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Thông báo số 741/TB-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về Kết luận của đồng chí Hồ Tiến Thiệu, Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp đánh giá tình hình xuất khẩu hàng hóa; Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn tổng hợp, báo cáo tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh ngày 11/01/2024 như sau:

1. Tình hình chung tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan trong ngày 11/01/2024 là **1.211** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **460** xe (Gồm: 291 xe hoa quả, 169 xe hàng khác).

+ Số phương tiện nhập khẩu: **751** xe (Gồm: 747 xe hàng, 04 xe mới).

- Số phương tiện chờ hàng hóa xuất khẩu tồn tính đến 20 giờ 00 ngày 11/01/2024 là **194** xe (Gồm: 143 xe hoa quả, 51 xe mặt hàng khác), tăng 09 xe so với tối 10/01/2024.

2. Tình hình chi tiết tại các cửa khẩu

2.1. Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **729** xe, trong đó:

+ Số phương tiện chờ hàng xuất khẩu: **169** xe (Gồm: 71 xe hoa quả, 98 xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện nhập khẩu: **560** xe (Gồm: 556 xe hàng, 04 xe mới).

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 10/01/2024 đến 20h00 ngày 11/01/2024): **161** xe (Gồm: hoa quả, mặt hàng khác).

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 11/01/2024 là **28** xe, gồm: 10 xe hoa quả, 18 xe mặt hàng khác.

2.2. Cửa khẩu phụ Tân Thanh

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **390** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **279** xe (Gồm: 219 xe hoa quả, 60 xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **111** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): 0 xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 10/01/2024 đến 20h00 ngày 11/01/2024) là: **294** xe (Gồm: Hoa quả, mặt hàng khác).

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 11/01/2024 là **161** xe, gồm: 133 xe hoa quả - *Container lạnh*, 28 xe mặt hàng khác.

2.3. Cửa khẩu chính Chi Ma

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **81** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **01** xe.

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **80** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 10/01/2024 đến 20h00 ngày 11/01/2024): **02** xe.

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 11/01/2024 là: **04** xe mặt hàng khác.

2.4. Cửa khẩu phụ Cốc Nam

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **05** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **05** xe (Gồm: 01 xe hoa quả, 04 xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **0** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 10/01/2024 đến 20h00 ngày 11/01/2024): **06** xe (Gồm: hoa quả, mặt hàng khác).

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 11/01/2024 là: **01** xe mặt hàng khác.

2.5. Cửa khẩu phụ Na Hình

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **04** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **04** xe mặt hàng khác.

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **0** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.
- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 10/01/2024 đến 20h00 ngày 11/01/2024): **04** xe mặt hàng khác.
- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 11/01/2024 là: **0** xe.

2.6. Cửa khẩu phụ Nà Nưa

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **02** xe, trong đó:

- + Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **02** xe mặt hàng khác.
- + Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **0** xe.
- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.
- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 10/01/2024 đến 20h00 ngày 11/01/2024): **02** xe mặt hàng khác.
- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 11/01/2024 là: **0** xe.

2.7. Cửa khẩu quốc tế Ga Đồng Đăng

- Số toa xuất khẩu: **08** toa.
- Số toa nhập khẩu: **31** toa.

Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (để BC);
- Các Sở, ngành: CT, TT&TT, GTVT, NgV, Cục Hải quan, BCH BĐBP tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- VP, các PCM, TTQLCK;
- Trang TTĐT Ban Quản lý;
- Lưu: VT, DN.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Hoàng Khánh Duy